

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ D  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 329/2020/HS-ST  
Ngày 25- 8- 2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ D TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đặng Ngọc Quân;

**Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;  
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 19 và 25 tháng 8 năm 2020 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 265/2020/HSST ngày 24 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2020/HSST-QĐ ngày 16 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Đình H (tên gọi khác: H lùn), sinh năm 1987 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Xóm 1, xã G, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Trần Đình P, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; có 06 em ruột, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 2000; có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1989; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án: Ngày 22/8/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ, chưa chấp hành xong hình phạt, theo bản án 245/2019/HS-ST, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 23/3/2020; có mặt tại phiên tòa.

**- Bị hại:**

1. Đặng Văn D, sinh năm 1993; thường trú: Thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; trú tại: khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Phan Lê T, sinh năm 1990; thường trú: Thôn M, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

3. Tường Thanh T, sinh năm 1994; thường trú: Thôn V, xã Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Nguyễn Kim K, sinh năm 1974; thường trú: khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Nguyễn Thị T; vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ ngày 27/10/2019, anh Đặng Văn D, Phan Lê T, Tưởng Thanh T cùng một số bạn bè ngồi nhậu tại quán P thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố D. Trần Đình H, N và Q cùng một số bạn bè ngồi nhậu ở quán N kế bên quán P. Chuẩn bị về Trần Đình H cùng một số người bạn đi sang bàn của anh Đặng Văn D, Phan Lê T, Tưởng Thanh T uống giao lưu, chào bàn, quá trình nói chuyện hai bên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do phân biệt vùng miền. H nâng ly mời anh D, nhưng anh D không uống, tức giận cho rằng mình không được tôn trọng nên H dùng ly bia thủy tinh đang cầm trên tay đánh 01 cái vào đầu anh Đặng Văn D, mọi người trong bàn đứng dậy dùng ly thủy tinh, chai bia, chén ném về phía Trần Đình H. Nhóm bạn bè của H gồm tên N, tên Q và khoảng 03 người khác chạy tới cùng với Trần Đình H dùng vỏ chai bia, ly thủy tinh, chén sứ ném về phía nhóm của anh Đặng Văn D. Nhóm của anh D chạy sâu vào trong quán thì bị nhóm của Trần Đình H lúc này khoảng 7 người dùng dao, vỏ chai bia, ly thủy tinh xông vào đánh vào vùng đầu, mặt, tai, lưng, hông của anh Đặng Văn D và Phan Lê T, Tưởng Thanh T gây thương tích rồi bỏ trốn khỏi hiện trường. Bị hại Đặng Văn D và Phan Lê T, Tưởng Thanh T được đưa đi cấp cứu, chữa trị vết thương.

Vật chứng thu giữ: Một số mảnh vỏ thủy tinh màu nâu từ vỏ chai bia Tiger, một số mảnh vỏ thủy tinh màu trắng từ ly thủy tinh uống bia.

Căn cứ bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 1196/TgT/2019 ngày 30/12/2019 của Trung tâm pháp y Sở y tế Đồng Nai: Thương tích của anh Đặng Văn D, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo gò má trái kích thước 02x0,2cm, sẹo má trái hình chữ V kích thước 1,5x0,2cm. Cả hai sẹo xơ dính, đổi màu, xấu về thẩm mỹ. Tỷ lệ 15%.

- 03 sẹo đỉnh trái kích thước 02x0,2cm; 02x0,5cm; 01x0,4cm. Tỷ lệ 03%.

- Sẹo lưng trái kích thước 1,3x0,3cm và sẹo lưng phải kích thước 02x0,3cm. Tỷ lệ 02%.

- Sẹo mờ trước nắp bình tai trái kích thước 0,2x0,5cm. Tỷ lệ 01%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 20%.

3. Kết luận khác: Vật gây thương tích:

Thương tích đầu, mặt, lưng, hông do vật sắc.

Chấn thương đỉnh trái do vật tày.”

Đối với các tên N, Q và số đối tượng khác trong nhóm Trần Đình H hiện không rõ nhân thân lai lịch. Tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Về bồi thường dân sự:

- Đối với anh Nguyễn Kim K chủ quán N, quá trình xảy ra vụ án có gây thiệt hại về một số tài sản như ly thủy tinh, chén, vỏ chai bia nhưng không đáng kể nên anh K không yêu cầu phải bồi thường.

- Đối với anh Tường Thanh T chỉ bị thương tích nhẹ, không ảnh hưởng tới sức khỏe. Anh T đã có đơn rút yêu cầu khởi tố và từ chối giám định thương tích, không yêu cầu Trần Đình H phải bồi thường. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định dẫn giải đi giám định nhưng anh T từ chối.

- Đối với anh Phan Lê T, sự việc xảy ra Trần Đình H đã thỏa thuận bồi thường cho T số tiền 50.000.000 đồng. Bị hại T đã nhận đủ số tiền, có đơn rút yêu cầu khởi tố và từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu gì thêm. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã ra quyết định dẫn giải đi giám định nhưng anh T từ chối.

- Đối với anh Đặng Văn D, sau khi sự việc xảy ra Trần Đình H đã bồi thường cho bị hại D số tiền 20.000.000 đồng. Anh D yêu cầu Trần Đình H bồi thường thêm cho mình số tiền 30.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 299/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Đình H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 và điểm b, s khoản 1 Điều 51 và h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Đình H mức hình phạt từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù và xử lý vật chứng theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra Trần Đình H đã bồi thường cho bị hại D số tiền 20.000.000 đồng. Bị hại anh Đặng Văn D, tiếp tục yêu cầu Trần Đình H bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Đình H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 00 giờ ngày 27/10/2019 tại quán P thuộc khu phố Đ, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Trần Đình H cùng đồng phạm đã thực hiện hành vi dùng dao, vỏ chai bia, ly thủy tinh đánh chém gây thương tích cho anh Đặng Văn D với tỷ lệ thương tích 20%.

Như vậy, hành vi của bị cáo Trần Đình H đã đủ yếu tố cấu thành Tội cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng số 299/CT-VKS ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo Trần Đình H là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu và có tiền án về tội bắt giữ người trái pháp luật.

[7] Về vật chứng: Một số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu từ vỏ chai bia Tiger, một số mảnh vỡ thủy tinh màu trắng từ ly thủy tinh uống bia là vật chứng trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Văn D, yêu cầu Trần Đình H bồi thường thiệt hại số tiền 50.000.000 đồng, gồm: tiền điều trị thương tích và thu nhập bị mất, bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng và đồng ý tiếp tục bồi thường thêm số tiền 30.000.000 đồng cho bị hại Đặng Văn D.

[8] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trần Đình H phạm Tội cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Đình H 03 (ba) năm tù.

Bị cáo Trần Đình H phải chấp hành hình phạt còn lại của bản án số 245/2019/HS-ST, ngày 22/8/2019 của Tòa án nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương, xử phạt 02 năm cải tạo không giam giữ, chưa chấp hành xong hình phạt,

còn lại là 20 tháng, 14 ngày cải tạo không giam giữ, tương đương với 06 (sáu) tháng 25 (hai mươi năm) ngày tù.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Trần Đình H phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng 25 (hai mươi năm) ngày tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/3/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 584 Bộ luật Dân sự.

Buộc bị cáo Trần Đình H có trách bồi thường cho bị hại Đặng Văn D số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày anh Đặng Văn D có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả anh Đặng Văn D khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy Một số mảnh vỡ thủy tinh màu nâu từ vỏ chai bia Tiger, một số mảnh vỡ thủy tinh màu trắng từ ly thủy tinh uống bia.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/6/2020, bút lục 104).

4. Án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Đình H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.500.000 (một triệu năm trăm ngàn) đồng án phí dân sự.

5. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo; bị hại (02);
- VKSND tp D (01);
- Công an tp D (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS tp D (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi bị cáo TT (01);
- Lưu: VT, HSPA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đặng Ngọc Quân**